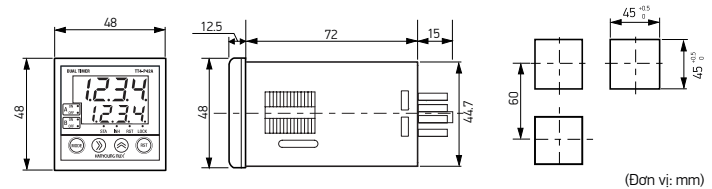


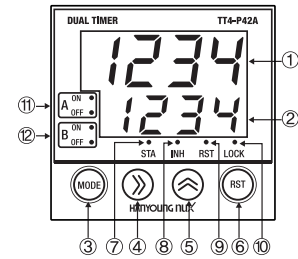
■ THÔNG TIN KỸ THUẬT

Mã hàng	TT4 - P42A	TT4 - P42B
Điện áp nguồn	100 ~ 240 V a.c 50/ 60 Hz	
Độ dao động điện áp	±10 % điện áp nguồn	
Công suất tiêu thụ	Xấp xỉ 9.1 VA	
Phương thức hiển thị	PV: 4 số FND đỏ (Chiều cao ký tự: 11 mm), SV: 4 số FND đỏ (chiều cao ký tự: 8 mm)	
Đầu nối	11 chân	8 chân
Ngo ra điều khiển	Tiếp điểm NO: 250 V a.c 5 A tải trở, tiếp điểm NC: 250 V a.c 2 A tải trở	
Tín hiệu vào	Ngo vào không điện áp	—
Thời gian tín hiệu tối thiểu	START RST/ INH	—
Chức năng sao lưu	Lưu trữ giá trị đếm khi mất điện (EEPROM)	
Phương thức thiết lập	Hàng số (Cho phép thay đổi giá trị trong quá trình hoạt động)	
Lỗi hoạt động	Lỗi lặp lại Lỗi cài đặt Lỗi điện áp Lỗi nhiệt độ	Power START (±0.01%, tối đa ±0.05 giây) Signal START (±0.005%, tối đa ±0.03 giây)
Tuổi thọ relay	Cơ Điện	Tối thiểu 1 triệu lần Tối thiểu 100,000 lần (250 V a.c. 3A tải trở)
Điện trở cách điện	Tối thiểu 100 MΩ (500 V d.c.)	
Độ bền điện	2000 V a.c. 50/ 60 Hz cho 1 phút	
Khả năng chống nhiễu	Sóng vuông bằng thiết bị mô phỏng (độ rộng xung 1 μs), ±2 kV	
Chống rung	Độ bền Sự cố	10 ~ 55 Hz, biên độ 0.75 mm, trên mỗi phương X, Y, Z trong 1 giờ 10 ~ 55 Hz, biên độ 0.75 mm, trên mỗi phương X, Y, Z trong 10 phút
Chống sốc	Độ bền Sự cố	300 m/s ² (10G), trên mỗi phương X, Y, Z trong 3 lần 100 m/s ² (10G), trên mỗi phương X, Y, Z trong 3 lần
Nhiệt độ môi trường	-10 ~ 65 °C (Không ngưng tụ)	
Nhiệt độ lưu trữ	-20 ~ 65 °C	
Độ ẩm môi trường	35 ~ 85 % R.H.	
Trọng lượng	Xấp xỉ 108 g	

■ KÍCH THƯỚC



■ CẤU TRÚC MẶT TRƯỚC SẢN PHẨM



Liệt kê	Nội dung
① Thời gian hoạt động	Thời gian hoạt động hiện hành
② Thời gian thiết lập	Giá trị được chọn T1, T2, T3 và T4 Thời gian hoạt động của kênh B khi tín hiệu ngõ ra là 'DU'
③ Phím MODE	Sử dụng khi thay đổi chức năng và thời gian thiết lập
④ Phím SHIFT	Khi thay đổi thời gian thiết lập, sử dụng để thay đổi thời gian mong muốn
⑤ Phím UP	Khi thay đổi thời gian thiết lập, sử dụng để tăng giá trị thời gian
⑥ Phím RST	Sử dụng để đặt lại thời gian hoạt động và ngõ ra Sử dụng để giảm giá trị thời gian
⑦ Đèn STA	Đèn sẽ sáng khi có tín hiệu START
⑧ Đèn INH	Đèn sẽ sáng khi có tín hiệu INHIBIT
⑨ Đèn RST	Đèn sẽ sáng khi có tín hiệu RESET
⑩ Đèn LOCK	Đèn sẽ sáng khi thiết lập chức năng khóa phím như Loc.1, Loc.2, Loc.3
Ⓐ Đèn ngõ ra A ON, OFF	Ngõ ra A ON - đèn 'ON' sẽ sáng, Ngõ ra A OFF - đèn 'OFF' sẽ sáng
Ⓑ Đèn ngõ ra B ON, OFF	Ngõ ra B ON - đèn 'ON' sẽ sáng, Ngõ ra B OFF - đèn 'OFF' sẽ sáng

Bộ Định Thời Kép Kỹ Thuật Số

HANYOUNG NUX

TT4

Hướng Dẫn Sử Dụng

Chúng tôi rất cảm ơn bạn đã mua các sản phẩm của HANYOUNG. Trước khi sử dụng sản phẩm đã mua, vui lòng kiểm tra để đảm bảo có giống như sản phẩm bạn đã đặt hàng. Sau đó, vui lòng sử dụng sản phẩm theo hướng dẫn bên dưới.



CÔNG TY TNHH HANYOUNG NUX VIỆT NAM
87 - 89 Tân Cảng, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại: (028) 3512 2065 FAX: (028) 3512 2066 http://www.hynux.com

■ THÔNG TIN AN TOÀN

Trước khi bạn sử dụng sản phẩm, xin đọc kỹ hướng dẫn sử dụng cẩn thận, và sử dụng sản phẩm đúng cách. Các biện pháp phòng ngừa được mô tả trong từ hướng dẫn này chứa các nội dung quan trọng liên quan đến an toàn; do đó, vui lòng thực hiện theo các hướng dẫn tương ứng. Các biện pháp phòng ngừa bao gồm NGUY HIỂM, CẢNH BÁO và CHÚ Ý.



NGUY HIỂM

Không chạm hoặc tiếp xúc với các ngõ vào/ ngõ ra của thiết bị đầu cuối vì có thể gây ra điện giật.



CẢNH BÁO

- Nếu người dùng sử dụng sản phẩm nào khác với chỉ định bởi nhà sản xuất, có thể gây ra tai nạn về người hoặc hư hỏng sản phẩm.
- Nếu có khả năng xảy ra sự cố hoặc bất thường của sản phẩm này có thể dẫn đến sự cố hư hỏng nghiêm trọng cho hệ thống, lắp đặt mạch bảo vệ thích hợp ở bên ngoài.
- Vì sản phẩm này không có công tắc nguồn hoặc cầu chì, vui lòng lắp đặt riêng lẻ ở bên ngoài. (Cầu chì định mức: 250V 0.5A).
- Để tránh bị điện giật hoặc hư hỏng sản phẩm, vui lòng không bật nguồn trước khi hoàn thành việc kết nối hệ thống dây.
- Không được tháo rời, sửa đổi hoặc sửa chữa sản phẩm. Có khả năng gây ra trục trặc, điện giật hoặc gây ra hỏa hoạn.
- Khi tháo/ lắp sản phẩm vui lòng tắt nguồn. Điều này là nguyên nhân gây ra điện giật, trục trặc hoặc hư hỏng.
- Để tránh trục trặc hoặc hư hỏng của sản phẩm này, vui lòng cấp điện áp nguồn định mức.
- Vì đây không phải là cấu trúc chống cháy nổ. Vui lòng không sử dụng ở những nơi xung quanh dễ cháy nổ.
- Vì có thể xảy ra điện giật, vui lòng sử dụng sản phẩm được gắn trên bảng điều khiển trong khi đang cấp nguồn điện.



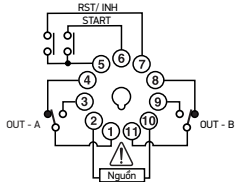
CHÚ Ý

- Nội dung của hướng dẫn sử dụng này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Hãy đảm bảo rằng thông số kỹ giống với những gì bạn đã đặt hàng.
- Vui lòng đảm bảo rằng sản phẩm không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.
- Vui lòng sử dụng sản phẩm này ở nơi có khí an toàn (chẳng hạn khí độc hại, amoniac, v.v) và khí dễ cháy không xảy ra.
- Vui lòng sử dụng sản phẩm này ở nơi không có rung động hoặc chấn động mạnh đến sản phẩm.
- Vui lòng sử dụng sản phẩm ở nơi không có nước, dầu, hóa chất, hơi nước, bụi, sắt và những thứ khác. (Mức độ ô nhiễm loại 1 và 2)
- Vui lòng không lau sản phẩm bằng dung dịch hữu cơ như cồn, benzen và những chất khác. (Vui lòng sử dụng chất tẩy rửa nhẹ)
- Tránh những nơi có mức độ nhiễu quá mức và tĩnh điện và gây ra nhiễu từ.
- Vui lòng tránh sử dụng ở nơi tích tụ bức xạ nhiệt và ánh nắng trực tiếp.
- Vui lòng sử dụng sản phẩm này ở nơi có độ cao dưới 2000 m.
- Vui lòng kiểm tra sản phẩm nếu sản phẩm tiếp xúc với nước sẽ có khả năng bị rò rỉ điện và có nguy cơ hỏa hoạn.
- Nếu dây cấp nguồn xảy ra hiện tượng nhiễu trên đường dây, khuyến cáo nên lắp thêm máy biến áp cách điện hoặc bộ lọc nhiễu. Bộ lọc nhiễu gắn trên bảng điện phải được nối đất và dây dẫn giữa ngõ ra của bộ lọc và thiết bị đầu cuối càng ngắn càng tốt.
- Nếu dây cáp thiết bị được bố trí sát nhau có thể gây ra hiện tượng nhiễu lẫn nhau.
- Vui lòng không kết nối bất cứ thứ gì với thiết bị đầu cuối không sử dụng.
- Vui lòng kết nối đúng cực sau khi đảm bảo sự tương quan các cực của thiết bị đầu cuối.
- Lắp đặt công tắc hoặc CB mạch giúp người vận hành tắt nguồn điện ngay lập tức và ký hiệu để chỉ rõ chức năng.
- Hãy lắp đặt công tắc hoặc CB gần nơi điều khiển tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận hành.
- Vui lòng lắp đặt công tắc hoặc CB trên bảng điều khiển.
- Để sử dụng sản phẩm này một cách an toàn, chúng tôi nên khuyến bạn bảo dưỡng định kỳ.
- Một số bộ phận của sản phẩm này có tuổi thọ giới hạn và suy giảm tuổi thọ.
- Bảo hành của sản phẩm này (bao gồm cả phụ kiện) chỉ là 1 năm khi được sử dụng cho mục đích đã được dự định trong điều kiện bình thường.
- Khi được cấp nguồn, sản phẩm cần một khoảng thời gian chuẩn bị để ngõ ra hoạt động. Vui lòng sử dụng chung relay trễ khi sản phẩm được sử dụng như là tín hiệu bên ngoài cho mạch khóa liên động hoặc thiết bị tương tự.

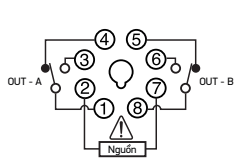
■ MÃ ĐẶT HÀNG

Mã hàng	Ký hiệu	Nội dung
Dòng	TT4	Bộ định thời Dual kỹ thuật số, kích thước 48(W) x 48(H) mm
Cài đặt	P	Đếm theo giá trị đặt trước
Chữ số hiển thị	4	4 chữ số (9999)
Tín hiệu ra điều khiển	2	2 mức cài đặt
Đầu nối	A	Để cắm 11 chân
	B	Để cắm 8 chân

■ TT4 - P42A

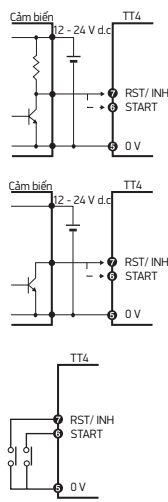


■ TT4 - P42B



Mức thiết lập	Dải thời gian
$RSEC_{9999}$	0.01 giây ~ 59.99 giây
$RSEC_{9999}$	0.01 giây ~ 99.99 giây
$RSEC_{9999}$	0.1 giây ~ 999.9 giây
$RSEC_{9999}$	1 giây ~ 9999 giây
$R\tilde{n}_{9959}$	1 giây ~ 59 phút 59 giây
$R\tilde{n}_{9959}$	1 giây ~ 99 phút 59 giây
$R\tilde{n}_{in}_{9999}$	0.1 phút ~ 999.9 phút
$R\tilde{n}_{in}_{9999}$	1 phút ~ 9999 phút
RH_{9959}	1 phút ~ 99 giờ 59 phút
$RHor_{9999}$	0.01 giờ ~ 99.99 giờ
$RHor_{9999}$	0.1 giờ ~ 999.9 giờ
$RHor_{9999}$	1 giờ ~ 9999 giờ

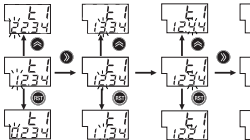
Ngõ vào không tiếp điểm (trường hợp ngõ ra cảm biến là ngõ ra điện áp NPN)



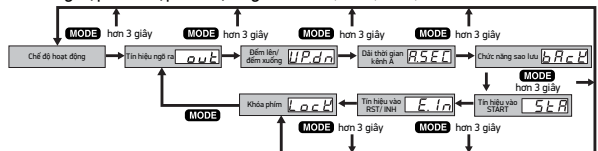
Ngõ vào không
tiếp điểm
(trường hợp ngõ
ra cảm biến
là ngõ ra
cực thu hở)

Ngõ vào
tiếp điểm

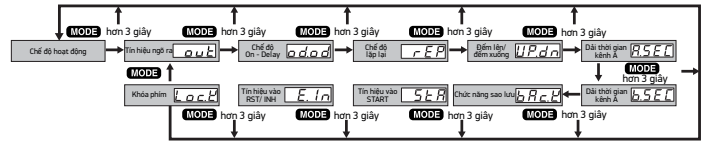
Mức thiết lập	Tín hiệu ngõ ra	Điểm lên/Điểm xuống	Dải thời gian	Chức năng sao lưu	Tín hiệu vào START	Tín hiệu vào RST/INH	Chức năng khóa phím
TT4 - P42A	TN	UP	59 phút 59 giây	OFF	OFF	RESET	LOFF
TT4 - P42B	TN	UP	59 phút 59 giây	OFF	-	-	LOFF

Mục thiết lập	Thông số	Nội dung
	     	• Chế độ hoạt động 1) Chuyển sang thời gian thiết lập 'T1' bằng cách nhấn phím ở chế độ hoạt động 2) Quay lại chế độ hoạt động bằng cách nhấn phím để thiết lập thời gian 'T4' • Thiết lập thời gian T1 1) Đầu tiên thời gian thiết lập 'T1' sẽ nhấp nháy bằng cách nhập vào chế độ thiết lập thời gian 'T1' 2) Thiết lập thời gian 'T1' bằng cách sử dụng phím / / 3) Nhấn phím sau khi thay đổi thời gian thiết lập sẽ thay đổi thời gian của 'T1' và nhấn chế độ thiết lập thời gian 'T2' • Thiết lập thời gian T2 1) Đầu tiên thời gian thiết lập 'T2' sẽ nhấp nháy bằng cách nhập vào chế độ thiết lập thời gian 'T2' 2) Thiết lập thời gian 'T2' bằng cách sử dụng phím / / 3) Nhấn phím sau khi thay đổi thời gian thiết lập sẽ thay đổi thời gian của 'T2' và nhấn chế độ thiết lập thời gian 'T3' • Thiết lập thời gian T3 1) Đầu tiên thời gian thiết lập 'T3' sẽ nhấp nháy bằng cách nhập vào chế độ thiết lập thời gian 'T3' 2) Thiết lập thời gian 'T3' bằng cách sử dụng phím / / 3) Nhấn phím sau khi thay đổi thời gian thiết lập sẽ thay đổi thời gian của 'T3' và nhấn chế độ thiết lập thời gian 'T4' • Thiết lập thời gian T4 1) Đầu tiên thời gian thiết lập 'T4' sẽ nhấp nháy bằng cách nhập vào chế độ thiết lập thời gian 'T4' 2) Thiết lập thời gian 'T4' bằng cách sử dụng phím / / 3) Nhấn phím sau khi thay đổi thời gian thiết lập sẽ thay đổi thời gian của 'T4' và quay lại chế độ hoạt động • Phương thức thay đổi giá trị thời gian thiết lập Trogn trường hợp thay đổi thời gian thiết lập của T1, T2, T3 và T4, nhấn phím sẽ tăng giá trị thời gian và nhấn phím sẽ giảm giá trị thời gian. Ngoài ra, nhấn phím sẽ thay đổi giá trị thời gian mong muốn. 
Thay đổi thiết lập thời gian T1/ T2/ T3/ T4		• Nếu tín hiệu ngõ ra là một trong những tín hiệu này (TN, TN1, TN2, TN3), thì chỉ có thể thiết lập với thời gian 'T1 và T2'. • Nếu tín hiệu ngõ ra là 'DU 1', thì chỉ có thể thiết lập với thời T1, T2 và T3'. • Nếu tín hiệu ngõ ra là một trong những tín hiệu này (TN4 và DU), thì có thể thiết lập với thời gian 'T1, T2, T3 và T4'. Chú ý) Nếu tín hiệu là thời '00 00', màn hình hiển thị Err. Chú ý) Khóa 30 giây khi không có tín hiệu ngõ vào, sau đó tự động trở về chế độ thao tác bảng tay. Chú ý) Trong thay đổi thời gian thiết lập, bộ định thời vẫn hoạt động.

■ Trường hợp thiết lập tín hiệu ngõ ra là TN, TN1, TN2, TN3 và TN4



■ Trường hợp thiết lập tín hiệu ngõ ra là DU, DU1



Mục thiết lập	Thông số	Nội dung		
Tín hiệu ngõ ra	out_{tn} out_{tn1} out_{tn2} out_{tn3} out_{tn4} out_{du} out_{du1} Nhấn phím Nhấn phím	• Tín hiệu ngõ ra TN Nếu tín hiệu ngõ ra là 'TN', thì ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại (A = OFF/ B = OFF) → (A = ON/ B = ON) do thiết lập thời gian 'T1 và T2'. • Tín hiệu ngõ ra TN1 Nếu tín hiệu ngõ ra là 'TN1', thì ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại (A = ON/ B = ON) → (A = OFF/ B = OFF) do thiết lập thời gian 'T1 và T2'. • Tín hiệu ngõ ra TN2 Nếu tín hiệu ngõ ra là 'TN2', thì ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại (A = OFF/ B = OFF) → (A = ON/ B = OFF) → (A = ON/ B = ON) do thiết lập thời gian 'T1 và T2'. • Tín hiệu ngõ ra TN3 Nếu tín hiệu ngõ ra là 'TN3', thì ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại (A = OFF/ B = ON) → (A = OFF/ B = OFF) → (A = ON/ B = OFF) do thiết lập thời gian 'T1 và T2'. • Tín hiệu ngõ ra TN4 Nếu tín hiệu ngõ ra là 'TN4', thì ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại (A = ON/ B = OFF) → (A = OFF/ B = OFF) → (A = OFF/ B = ON) → (A = OFF/ B = OFF) do thiết lập thời gian 'T1, T2, T3 và T4'. • Tín hiệu ngõ ra DU Nếu tín hiệu ngõ ra là 'DU' và On - Delay là id.id, thì ngõ ra A lặp lại (A = ON) → (A = OFF) do thiết lập thời gian 'T1 và T2' và ngõ ra B lặp lại (B = ON) → (B = OFF) do thiết lập thời gian 'T3 và T4'. Ngoài ra, dài thời gian liên quan đến ngõ ra A và ngõ ra B có thể thiết lập riêng lẻ. • Tín hiệu ngõ ra DU1 Nếu tín hiệu ngõ ra là 'DU1' và On - Delay là id.id, thì ngõ ra A lặp lại (A = ON) → (A = OFF) do thiết lập thời gian 'T1 và T2' và sau khi thiết lập thời gian trễ 'T3', ngõ ra B lặp lại (B = ON) → (B = OFF) do thiết lập thời gian 'T1 và T2'.		
		• Cài đặt tín hiệu ngõ ra bằng cách sử dụng phím / ở mặt trước • Sau khi cài đặt tín hiệu ngõ ra, nhấn phím sẽ hoàn thành việc thiết lập tín hiệu ngõ ra. • Cài đặt tín hiệu ngõ ra bằng cách chọn 'TN/ TN1/ TN2/ TN3/ TN4/ DU/ DU1' (7 loại)		
	Tín hiệu On - Delay	Rb_{id.id} Rb_{od.id} Rb_{id.od} Rb_{od.od} Nhấn phím Nhấn phím	• Ngõ ra A - Interval Delay, ngõ ra B Nếu tín hiệu On - Delay là 'id.id', thì trạng thái hoạt động ban đầu của ngõ ra A và ngõ ra B thành (A = ON/ B = ON) • Ngõ ra A - On Delay, ngõ ra B Nếu tín hiệu On - Delay là 'od.id', thì trạng thái hoạt động ban đầu của ngõ ra A và ngõ ra B thành (A = OFF/ B = ON) • Ngõ ra A - Interval Delay, ngõ ra B - On Delay Nếu tín hiệu On - Delay là 'id.od', thì trạng thái hoạt động ban đầu của ngõ ra A và ngõ ra B thành (A = ON/ B = OFF) • Ngõ ra A - On Delay, ngõ ra B - On Delay Nếu tín hiệu On - Delay là 'od.od', thì trạng thái hoạt động ban đầu của ngõ ra A và ngõ ra B thành (A = OFF/ B = OFF)	
			• Cài đặt tín hiệu hiệu On - Delay bằng cách sử dụng phím / ở mặt trước • Sau khi cài đặt tín hiệu On - Delay, nhấn phím sẽ hoàn thành việc thiết lập tín hiệu On - Delay. • Cài đặt tín hiệu On - Delay bằng cách chọn 'id.id/ od.id/ id.od/ od.od' (4 loại) • Chú ý) Tín hiệu On - Delay chỉ sử dụng khi tín hiệu ngõ ra được thiết lập là 'DU/ DU1'	
		Tín hiệu Lặp lại	rEP_{RUto} rEP_{nRnU} Nhấn phím Nhấn phím	• Tự động (AUTO) Thực hiện tín hiệu hoạt động tuần hoàn • Bằng tay (MANU) Thực hiện tín hiệu lặp lại chỉ một lần
				• Cài đặt tín hiệu hiệu lặp lại bằng cách sử dụng phím / ở mặt trước • Sau khi cài đặt tín hiệu lặp lại, nhấn phím sẽ hoàn thành việc thiết lập tín hiệu lặp lại. • Cài đặt tín hiệu lặp lại bằng cách chọn 'AUTO/ MANU' (2 loại) • Chú ý) Tín hiệu lặp lại chỉ sử dụng khi tín hiệu ngõ ra được thiết lập là 'DU/ DU1'
	Tín hiệu Đếm lên/ Đếm xuống	UP.dn_{UP} UP.dn_{dn} Nhấn phím Nhấn phím	• Tín hiệu đếm lên (UP) Khi đặt lại bộ định thời, giá trị '0' sẽ được hiển thị và thời gian hoạt động sẽ đếm đến giá trị '0'. Ngoài ra, khi thời gian hoạt động và thời gian thiết lập bằng nhau thì có ngõ ra. • Tín hiệu đếm xuống (DOWN) Khi đặt lại bộ định thời, thời gian thiết lập sẽ hiển thị và thời gian hoạt động sẽ bắt đầu giảm dần từ thời gian thiết lập. Ngoài ra, khi thời gian hoạt động là '0' thì có ngõ ra.	
		• Cài đặt tín hiệu hiệu UP/ DOWN bằng cách sử dụng phím / ở mặt trước. • Sau khi cài đặt tín hiệu UP/ DOWN, nhấn phím sẽ hoàn thành việc thiết lập tín hiệu UP/ DOWN. • Cài đặt tín hiệu UP/ DOWN bằng cách chọn 'UP/ DOWN' (2 loại)		

Mục thiết lập	Thông số	Nội dung
Dài thời gian kênh A, B		• Kênh A = 59.99 giây Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 0.01 giây ~ 59.99 giây
		• Kênh A = 99.99 giây Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 0.01 giây ~ 99.99 giây
		• Kênh A = 999.9 giây Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 0.1 giây ~ 999.9 giây
		• Kênh A = 9999.9 giây Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 1 giây ~ 9999.9 giây
		• Kênh A = 59.59 phút Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 1 giây ~ 59 phút 59 giây
		• Kênh A = 99.59 phút Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 0.1 phút ~ 99.9 phút
		• Kênh A = 999.9 phút Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 1 phút ~ 999.9 phút
		• Kênh A = 9999.9 phút Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 1 phút ~ 9999.9 phút
		• Kênh A = 99.59 giờ Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 0.01 phút ~ 59 phút
		• Kênh A = 99.99 giờ Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 0.01 giờ ~ 99.99 giờ
		• Kênh A = 999.9 giờ Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 0.1 giờ ~ 999.9 giờ
		• Kênh A = 9999.9 giờ Thiết lập dài thời gian kênh A từ giữa 1 giờ ~ 9999.9 giờ

- Thiết lập dài thời gian cho Kênh A sử dụng phím / nằm ở mặt trước
- Sau khi thiết lập dài thời gian cho Kênh 'A, B', nhấn phím để hoàn thành việc thiết lập dài thời gian cho kênh 'A, B'
- Dài thời gian cho kênh 'A, B' có đến 12 loại
- Dài thời gian cho kênh 'A, B' chỉ có thể thiết lập từ giữa 0.01 giây ~ 9999.99
- Chú ý) Dài thời gian của kênh B chỉ được sử dụng khi thiết lập loại tín hiệu ngõ ra là 'DU/ DU1'

Chức năng sao lưu khi mất điện		• Chức năng sao lưu khi mất điện = ON Thời gian hoạt động được sao lưu trước khi mất nguồn và khi bật nguồn, sẽ tiếp tục từ thời gian hoạt động đã sao lưu
		• Chức năng sao lưu khi mất điện = OFF Khi có nguồn, sẽ Reset thời gian hoạt động và khởi tạo lại thời gian hoạt động
• Thiết lập chức năng sao lưu bằng cách sử dụng phím / nằm ở mặt trước		
• Sau khi thiết lập chức năng sao lưu, nhấn phím sẽ hoàn thành việc thiết lập chức năng sao lưu		
• Để thiết lập chức năng sao lưu bằng cách chọn 'ON/ OFF' (2 loại)		

Tín hiệu ngõ vào START		• Tín hiệu START = OFF Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ lặp lại phụ thuộc vào thời gian thiết lập. Không liên quan đến tín hiệu START đưa vào
		• Tín hiệu START = TRIG Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ lặp lại phụ thuộc vào thời gian thiết lập khi tín hiệu START là 'ON'. Chỉ có tín hiệu đầu có giá trị. (Khi có tín hiệu lặp lại thì không có giá trị)
		• Tín hiệu START = Hold Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ lặp lại phụ thuộc vào thời gian thiết lập khi tín hiệu START là 'ON'. Và ngõ ra A và ngõ ra B sẽ 'OFF' khi tín hiệu START là 'OFF'
• Thiết lập tín hiệu ngõ vào START bằng cách sử dụng phím / nằm ở mặt trước		
• Sau khi thiết lập tín hiệu ngõ vào START, nhấn phím sẽ hoàn thành việc thiết lập tín hiệu ngõ vào START		
• Để thiết lập tín hiệu ngõ vào START bằng cách chọn 'OFF/ TRIG/ HOLD' (3 loại)		

Tín hiệu ngõ vào RST/ INH		• Tín hiệu RST/ INH = INH Bộ định thời dùng khi tín hiệu RST/ INH là 'ON'
		• Tín hiệu RST/ INH = INH Reset bộ định thời khi tín hiệu RST/ INH là 'ON'
• Thiết lập tín hiệu ngõ vào RST/ INH bằng cách sử dụng phím / nằm ở mặt trước		
• Sau khi thiết lập tín hiệu ngõ vào RST/ INH, nhấn phím sẽ hoàn thành việc thiết lập tín hiệu ngõ vào RST/ INH		
• Để thiết lập tín hiệu ngõ vào RST/ INH bằng cách chọn 'RST/ INH' (2 loại)		

Chức năng khóa Phím		• Chức năng khóa Phím = L.OFF Tắt trạng thái khóa phím
		• Chức năng khóa Phím = Loc.1 Nhấn phím bật trạng thái khóa phím
		• Chức năng khóa Phím = Loc.2 Nhấn phím bật trạng thái khóa phím
		• Chức năng khóa Phím = Loc.3 Nhấn phím / bật trạng thái khóa phím
• Thiết lập tín hiệu ngõ vào RST/ INH bằng cách sử dụng phím / nằm ở mặt trước		
• Sau khi thiết lập tín hiệu ngõ vào RST/ INH, nhấn phím sẽ hoàn thành việc thiết lập tín hiệu ngõ vào RST/ INH		
• Để thiết lập tín hiệu ngõ vào RST/ INH bằng cách chọn 'RST/ INH' (2 loại)		
※Nhấn phím hơn 3 giây ở chế độ hoạt động định thời sẽ dừng định thời và chuyển sang chế độ thiết lập chức năng		
※Nhấn phím hơn 3 giây ở chế độ chức năng hoạt động sẽ reset định thời và quay lại chế độ hoạt động.		

■ TÍN HIỆU NGÕ RA			
● Tín hiệu ngõ ra: TN (đôi)			
Thiết lập tín hiệu ngõ vào START = 'OFF'		Vận hành chuẩn	
Khi cấp nguồn, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF → ON') phụ thuộc vào thời thiết lập của T1 và T2.		Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF → ON') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2. Nhưng tín hiệu START được thực hiện lúc bắt đầu.	Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF → ON') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2 và khi không có tín hiệu START thì ngõ ra A và ngõ ra B tắt.

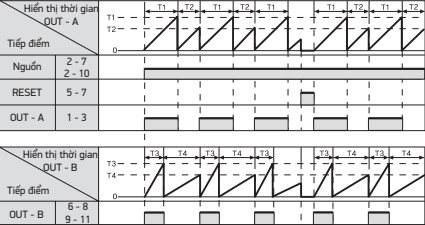
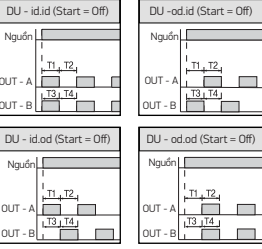
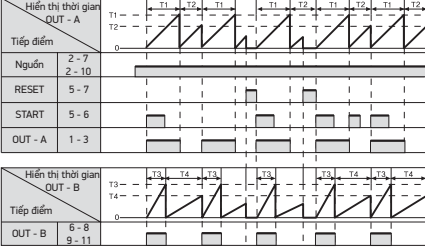
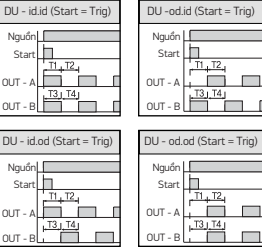
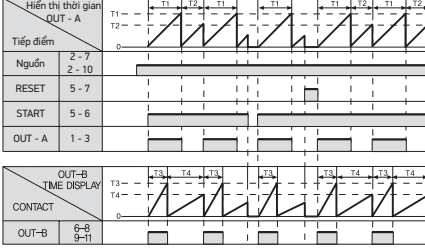
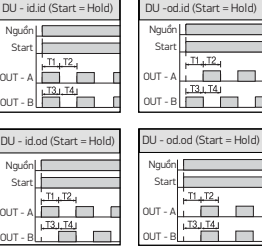
● Tín hiệu ngõ ra: TN1 (1 đôi)			
Thiết lập tín hiệu ngõ vào START = 'OFF'		Vận hành chuẩn	
Khi cấp nguồn, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('ON → OFF') phụ thuộc vào thời thiết lập của T1 và T2.		Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('ON → OFF') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2. Nhưng tín hiệu START được thực hiện lúc bắt đầu.	Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('ON → OFF') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2 và khi không có tín hiệu START thì ngõ ra A và ngõ ra B tắt.

● Tín hiệu ngõ ra: TN2 (2 đôi)			
Thiết lập tín hiệu ngõ vào START = 'OFF'		Vận hành chuẩn	
Khi cấp nguồn, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF/OFF → ON/OFF → ON/ON') phụ thuộc vào thời thiết lập của T1 và T2.		Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF/OFF → ON/OFF → ON/ON') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2. Nhưng tín hiệu START được thực hiện lúc bắt đầu.	Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF/OFF → ON/OFF → ON/ON') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2 và khi không có tín hiệu START thì ngõ ra A và ngõ ra B tắt.

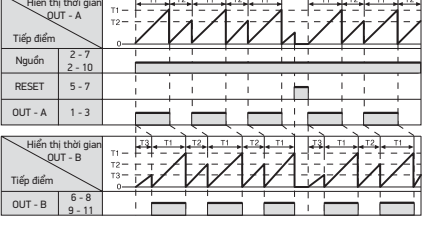
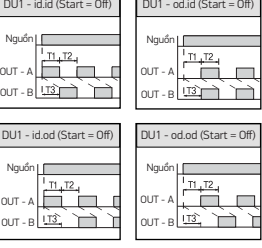
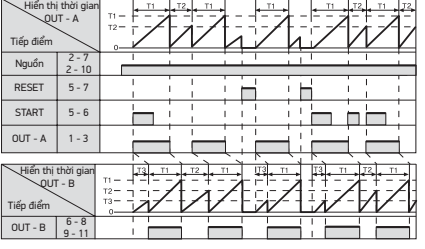
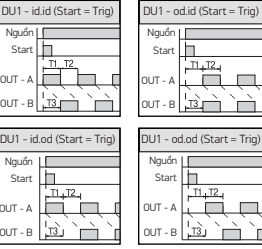
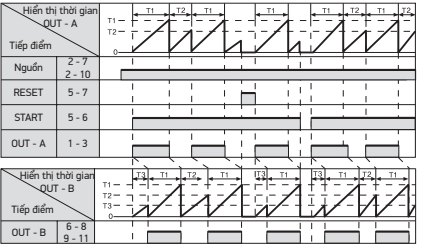
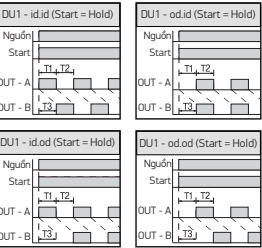
● Tín hiệu ngõ ra: TN3 (3 đôi)			
Thiết lập tín hiệu ngõ vào START = 'OFF'		Vận hành chuẩn	
Khi cấp nguồn, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF/OFF → ON/OFF → ON/OFF') phụ thuộc vào thời thiết lập của T1 và T2.		Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF/OFF → ON/OFF → ON/OFF') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2. Nhưng tín hiệu START được thực hiện lúc bắt đầu.	Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('OFF/OFF → ON/OFF → ON/OFF') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2 và khi không có tín hiệu START thì ngõ ra A và ngõ ra B tắt.

● Tín hiệu ngõ ra: TN4 (4 đôi)			
Thiết lập tín hiệu ngõ vào START = 'OFF'		Vận hành chuẩn	
Khi cấp nguồn, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('ON/OFF → OFF/OFF → OFF/OFF') phụ thuộc vào thời thiết lập của T1 và T2.		Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('ON/OFF → OFF/OFF → OFF/OFF') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2. Nhưng tín hiệu START được thực hiện lúc bắt đầu.	Khi có tín hiệu START, ngõ ra A và ngõ ra B lặp lại hoạt động ('ON/OFF → OFF/OFF → OFF/OFF') phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2 và khi không có tín hiệu START thì ngõ ra A và ngõ ra B tắt.

● Loại tín hiệu ngõ ra: DU

Thiết lập loại tín hiệu ngõ vào START 'OFF'	Vận hành chuẩn	Loại tín hiệu ngõ ra: DU (Start = OFF, On - Delay = id.id)
		- Cấp nguồn cho 'ngõ ra A = On/ ngõ ra B = On' - Trạng thái ngõ ra A được duy trì cho đến thiết lập thời gian T1, trạng thái ngõ B được duy trì cho đến khi thiết lập thời gian T3. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra A đạt đến T1, 'ngõ ra A = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T2. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T4. - Trong khi nguồn được cấp, ngõ ra lặp lại hoạt động sử dụng trong thời gian thiết lập T1 và T2. Ngoài ra, ngõ ra B lặp lại hoạt động sử dụng trong thời gian thiết lập T3 và T4 giống như biểu đồ đã cho. - Khi có tín hiệu Reset đặt lại thời gian hoạt động. Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ thành Off. - Khi không có tín hiệu Reset, ngõ ra A lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 và ngõ ra B lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T3.
Thiết lập loại tín hiệu ngõ vào START 'TRIG'	Vận hành chuẩn	Loại tín hiệu ngõ ra: DU (Start = Trig, On - Delay = id.id)
		- Khi có tín hiệu START thì nguồn bên trong On làm cho 'ngõ ra A = On/ ngõ ra B = On' - Trạng thái ngõ ra A được duy trì cho đến thiết lập thời gian T1, trạng thái ngõ B được duy trì cho đến khi thiết lập thời gian T3. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra A đạt đến T1, 'ngõ ra A = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T2. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T4. - Trong khi nguồn được cấp, ngõ ra lặp lại hoạt động sử dụng trong thời gian thiết lập T1 và T2. Ngoài ra, ngõ ra B lặp lại hoạt động sử dụng trong thời gian thiết lập T3 và T4 giống như biểu đồ đã cho. - Tín hiệu START chỉ thực hiện một lần khi bắt đầu. (Khi tín hiệu START được lặp lại thì không có ảnh hưởng gì cả) - Khi có tín hiệu Reset đặt lại thời gian hoạt động. Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ thành Off. - Khi không có tín hiệu Reset, ngõ ra A lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 và ngõ ra B lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T3.
Thiết lập loại tín hiệu ngõ vào START 'HOLD'	Vận hành chuẩn	Loại tín hiệu ngõ ra: DU (Start = Hold, On - Delay = id.id)
		- Khi có tín hiệu START thì nguồn bên trong On làm cho 'ngõ ra A = On/ ngõ ra B = On' - Trạng thái ngõ ra A được duy trì cho đến thiết lập thời gian T1, trạng thái ngõ B được duy trì cho đến khi thiết lập thời gian T3. - Trạng thái ngõ ra A được duy trì cho đến thiết lập thời gian T1, trạng thái ngõ B được duy trì cho đến khi thiết lập thời gian T3. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra A đạt đến T1, 'ngõ ra A = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T2. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T4. - Trong khi nguồn được cấp, ngõ ra lặp lại hoạt động sử dụng trong thời gian thiết lập T1 và T2. Ngoài ra, ngõ ra B lặp lại hoạt động sử dụng trong thời gian thiết lập T3 và T4 giống như biểu đồ đã cho. - Ngõ ra chỉ được tạo ra khi có tín hiệu START, thời gian hoạt động được đặt lại khi không có tín hiệu START và ngõ ra A/ ngõ ra B sẽ tắt. - Khi có tín hiệu Reset đặt lại thời gian hoạt động. Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ thành Off. - Khi không có tín hiệu Reset và có tín hiệu START, ngõ ra A lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 và ngõ ra B lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T3.

● Loại tín hiệu ngõ ra: DU1

Thiết lập loại tín hiệu ngõ vào START 'OFF'	Vận hành chuẩn	Loại tín hiệu ngõ ra: DU1 (Start = OFF, On - Delay = id.id)
		- Cấp nguồn cho 'ngõ ra A = On/ ngõ ra B = Off' - Trạng thái ngõ ra A được duy trì cho đến thiết lập thời gian T1, trạng thái ngõ B được duy trì cho đến khi thiết lập thời gian T3. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra A đạt đến T1, 'ngõ ra A = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T2. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = On' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T1. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = On' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T1. - Trong khi nguồn được cấp, ngõ ra lặp lại hoạt động sử dụng trong thời gian thiết lập T1 và T2, ngõ ra B lặp lại hoạt động sau khi thiết lập thời gian trễ T3 bằng cách sử dụng thời gian thiết lập T1 và T2 giống như biểu đồ đã cho. - Khi có tín hiệu Reset đặt lại thời gian hoạt động. Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ thành Off. - Khi không có tín hiệu Reset, ngõ ra A lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 và ngõ ra B lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 sau khi thiết lập thời gian trễ T3.
Thiết lập loại tín hiệu ngõ vào START 'TRIG'	Vận hành chuẩn	Loại tín hiệu ngõ ra: DU1 (Start = Trig, On - Delay = id.id)
		- Khi có tín hiệu START thì nguồn bên trong On làm cho 'ngõ ra A = On/ ngõ ra B = Off' - Trạng thái ngõ ra A được duy trì cho đến thiết lập thời gian T1, trạng thái ngõ B được duy trì cho đến khi thiết lập thời gian T3. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra A đạt đến T1, 'ngõ ra A = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T2. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = On' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T1. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T3. - Công giống như biểu đồ đã cho, khi có tín hiệu START, ngõ ra A được lặp lại hoạt động ngõ ra phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2' và ngõ ra B lặp lại hoạt động ngõ ra phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2' sau khi thiết lập thời gian trễ của T3. - Tín hiệu START chỉ thực hiện một lần sau khi bắt đầu. (Khi tín hiệu START được lặp lại thì không có ảnh hưởng gì cả) - Khi có tín hiệu Reset đặt lại thời gian hoạt động. Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ thành Off. - Khi không có tín hiệu Reset, ngõ ra A lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 và ngõ ra B lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 sau khi thiết lập thời gian trễ T3.
Thiết lập loại tín hiệu ngõ vào START 'HOLD'	Vận hành chuẩn	Loại tín hiệu ngõ ra: DU1 (Start = Hold, On - Delay = id.id)
		- Khi có tín hiệu START thì nguồn bên trong On làm cho 'ngõ ra A = On/ ngõ ra B = Off' - Trạng thái ngõ ra A được duy trì cho đến thiết lập thời gian T1, trạng thái ngõ B được duy trì cho đến khi thiết lập thời gian T3. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra A đạt đến T1, 'ngõ ra A = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T2. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = On' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T1. - Khi thời gian thiết lập của ngõ ra B đạt đến T3, 'ngõ ra B = Off' và duy trì ở trạng thái này cho đến thời gian thiết lập T3. - Công giống như biểu đồ đã cho, khi có tín hiệu START, ngõ ra A được lặp lại hoạt động ngõ ra phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2' và ngõ ra B lặp lại hoạt động ngõ ra phụ thuộc vào thời gian thiết lập của T1 và T2' sau khi thiết lập thời gian trễ của T3. - Ngõ ra chỉ được tạo ra khi có tín hiệu START, thời gian hoạt động được đặt lại khi không có tín hiệu START và ngõ ra A và ngõ ra B tắt. - Khi có tín hiệu Reset đặt lại thời gian hoạt động. Ngõ ra A và ngõ ra B sẽ thành Off. - Khi không có tín hiệu Reset, ngõ ra A lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 và ngõ ra B lặp lại hoạt động từ thời gian thiết lập T1 sau khi thiết lập thời gian trễ T3.

- ※ Có thể thiết lập riêng cho thời gian thiết lập T1, T2, T3 và T4.
※ Có thể thiết lập ngõ ra A/B ở chế độ hoạt động ngõ ra On - Delay riêng lẻ trong loại tín hiệu ngõ ra DU/ DU1
※ Từ tín hiệu ngõ ra DU, dài thời gian của ngõ ra A/ B có thể thiết lập riêng để có thể được sử dụng như 2 bộ định thời độc lập.
※ Chế độ REPAET được chọn ở 'MANU', ngõ ra A/ B trong loại tín hiệu ngõ ra DU và DU1 có thể hoạt động chỉ một lần mà không lặp lại.
※ Dòng T44 - P42B vận hành hoạt động ngõ ra START = Off mà không liên quan đến ngõ vào.